

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 16/2018/HS-ST

Ngày 07 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Vãn.

Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:

Bà Cao Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 08/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Hoài C.

Sinh ngày 14 tháng 8 năm 1990 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 43, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: tổ 42, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Hoài N sinh năm 1960 (đã chết), con bà Đào Thị T sinh năm 1964; Vợ: Trần Thị T sinh năm 1991, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án không, tiền sự không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Trần Thị P, sinh năm 1990, trú tại tổ 29, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/10/2017, Đào Hoài C vào quán Internet GamePro tại tổ 29 phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai của anh Nguyễn Văn V để chơi điện tử. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì C phát hiện tại bàn máy tính gần cửa ra vào có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng - trắng liền này sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. C đi đến chỗ để chiếc điện thoại dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cho vào túi áo đang mặc và đi ra khỏi quán sau đó lên xe Taxi của anh Hà Đình L chở sang bến xe Phố Mới gặp anh Vũ Minh T là lái xe Taxi của hãng xe Hiếu Hồng đang dừng đỗ chờ khách. C đã trao đổi với anh T cho cầm cố chiếc điện thoại trên với số tiền 1.000.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị Trần Thị P đã trình báo Công an thành phố Lào Cai, quá trình xem xét và giải quyết tin báo tố giác tội phạm đã xác định được Đào Hoài C là người đã trộm cắp tài sản của chị P. Trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, C đã không chấp hành giấy triệu tập và trốn khỏi địa phương. Ngày 25/01/2018, C đã đến phòng cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội để đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 06/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s 16g có giá trị 3.640.000 đồng. Ngày 03/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trao trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu, sau khi nhận lại tài sản chị P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Cáo trạng số 13/CT-VKSTPLC ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Đào Hoài C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Hoài C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo cho rằng khi phát hiện thấy chủ sở hữu sơ ý trong lúc quản lý tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định phạm tội nên lén lút lấy chiếc điện thoại đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Hoài C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đào Hoài C từ 06 đến 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự do người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết. Về số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo cầm cố chiếc điện thoại, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 445.000 đồng, còn lại 555.000 đồng. Do anh Vũ Minh T

không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên cần tịch thu 555.000 đồng và truy thu 445.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, người bị hại là chị Trần Thị P vắng mặt tuy nhiên các lời khai có trong hồ sơ thể hiện ngày 27/10/2017, tại quán Internet GamePro ở tổ 29 phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Chị P có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng - trắng và bị mất. Ngày 03/01/2018 chị đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Hoài C đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/10/2017 tại quán Internet GamePro ở tổ 29 phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai của anh Nguyễn Văn V. Bị cáo Đào Hoài C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng - trắng của chị Trần Thị P có giá trị 3.640.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Hoài C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết nhất định về xã hội, tuy nhiên trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bị cáo C đã không chấp hành giấy triệu tập và vắng mặt tại địa phương gây khó khăn cho quá trình xác minh, thu thập chứng cứ. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, đồng thời để ngăn chặn phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ vì bị cáo có thái độ thành khẩn

khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp không lớn. Bị cáo có nhân thân tương đối tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện ra đầu thú. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trần Thị P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Đối với anh Vũ Minh T là người đã đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng để nhận cầm cố chiếc điện thoại, anh T không hề biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có do vậy các cơ quan tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Riêng số tiền anh T đã đưa cho bị cáo, anh T không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại mà đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là số tiền do bị cáo trộm cắp mà có cần truy thu, sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đào Hoài C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đào Hoài C 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2018.

- Áp dụng điểm b khoản Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu 555.000 đồng và truy thu 445.000 đồng do bị cáo Đào Hoài C phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước. Xác nhận cơ quan điều tra đã chuyển giao 555.000 đồng sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/02/2018.

Kể từ ngày có quyết định thi hành bản án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền 445.000 đồng nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Hoài C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh